

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày 24/7/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Trung.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Phụng

Ông Võ Nam Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Hà - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại Hội trường Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Đà Nẵng, thành phố Đà Nẵng, xét xử sơ thẩm rút kinh nghiệm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/HSST ngày 13 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Công Kh, Sinh năm 1992; Quê quán Đại M, Đại L, Quảng Nam (xã Vu G, thành phố Đà Nẵng). Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: Thôn Lâm Y, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (Thôn Lâm Y, xã Vu G, thành phố Đà Nẵng). Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phạm Văn U và bà Ngô Thị B; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; tiền sự: Chưa. Nhân thân ngày 12/11/2018 bị Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, ra Quyết định số 94/QĐ-XPVPHC-MT, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.250.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xác minh Phạm Công Kh chưa chấp hành hình phạt này, tuy nhiên trong hồ sơ không có biên bản thể hiện cơ quan chức năng tổ chức thi hành đối với Quyết định này, vì vậy theo quy định tại Điều 74 Luật xử phạt vi phạm hành chính, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định này thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2025 đến ngày 13/01/2025 chuyển giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Nam (nay Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Đà Nẵng), bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Đức Th, Sinh năm 1996; Quê quán Đại C, Đại L, Quảng Nam (xã Vu G, thành phố Đà Nẵng). Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện tại: Thôn Trang Điền Gia N, xã Đại C, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (Thôn Trang Điền Gia N, xã Vu G, thành phố Đà Nẵng), Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Đình T và bà Nguyễn Thị Th; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án; tiền sự: Chưa. Nhân thân

ngày 13/10/2021, bị Công an xã Đại Quang, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam ra Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt này. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2025 đến ngày 13/01/2025 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Nam (Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Đà Nẵng), bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Văn U, sinh năm 1970; Trú tại: thôn Lâm Y, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (thôn Lâm Y, xã Vu G, thành phố Đà Nẵng) Có mặt.

Ông Phạm Tấn Ch, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Phước B, xã Đại M, huyện Đại L, tỉnh Quảng Nam (thôn Phước B, xã Vu G, thành phố Đà Nẵng) Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Lang Thái H, Sinh năm 1983; Trú tại: Tổ dân phố D, thị trấn Thanh M, huyện Nam G, tỉnh Quảng Nam (Tổ dân phố D, xã Thanh M, thành phố Đà Nẵng) Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 03/01/2025, các bị cáo Kh và Th uống nước tại quán cà phê ở ngã tư xã Đại Minh, Đại Lộc, Quảng Nam thì có người tên Bờm (không rõ nhân thân, lai lịch) liên lạc qua mạng xã hội Zalo, rủ bị cáo Kh lên huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam để chơi, ăn nhậu (không nói đến việc mua ma túy để sử dụng). Lúc này bị cáo Kh nảy sinh ý định mua ma túy để đem lên Nam Giang sử dụng nên bị cáo Kh vào ứng dụng messenger tài khoản “Anh Kh” gọi đến tài khoản messenger tên “Huê Lê” để hỏi mua ma túy sử dụng nhưng không nghe máy, nên bị cáo Kh nói với bị cáo Th "kiểm ai có ma túy lấy ít để cùng anh chạy lên Nam Giang chơi". Nghe vậy, bị cáo Th trả lời "để em gọi cho Win thử". Sau đó, bị cáo Th sử dụng tài khoản messenger tên “Đức Th” gọi vào tài khoản messenger (không nhớ tên tài khoản) của Win nhưng Win không nghe máy. Do các bị cáo Kh và Th không có tiền nên cả hai thống nhất với nhau gặp Win mua nợ ma túy để sử dụng. Bị cáo Kh và bị cáo Th điều khiển xe máy biển kiểm soát 92E1-430.41 tìm Win để hỏi mua ma túy. Trên đường đi, Win sử dụng tài khoản messenger (không nhớ tên) gọi lại cho bị cáo Th, Th hỏi mua ma túy đá để sử dụng thì Win hẹn gặp bị cáo Th tại cầu Bầu Lừ thuộc thôn Mỹ Tân, xã Đại Phong, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Tại đây, bị cáo Th sử dụng xe máy biển kiểm soát 92E1-430.41 chở Win đi mua ma túy còn bị cáo Kh đứng chờ tại cầu Bầu Lừ. Bị cáo Th chở Win đi đến khu vực cầu Ông Nữ thuộc thôn Phú An, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam thì Win bảo bị cáo Th đứng đợi để Win đi bộ một mình vào gặp Huê để mua ma túy. Một lúc sau Win quay lại và đưa cho bị cáo Th một gói ma túy và nói “đồ ni đồ dờ cho chớ không lấy tiền”. Sau khi có gói ma túy, bị cáo Th quay lại cầu Bầu Lừ nói cho bị cáo Kh biết là có hàng rồi (nghĩa là có ma túy) và cùng nhau điều khiển xe máy lên hướng Nam Giang, Quảng Nam. Trên đường đi bị cáo Kh hỏi bị cáo Th mua gói ma túy đá hết bao nhiêu tiền, bị cáo Th trả lời gói ma túy đá Win cho chứ không lấy tiền. Khi bị cáo Th chở bị cáo Kh tới ngã ba xã Đại Hồng, Đại Lộc, Quảng Nam dừng lại mua áo mưa. Tại đây bị cáo Kh hỏi bị cáo Th

gói ma túy đá đầu rồi đưa cho bị cáo Kh, bị cáo Th lấy gói ma túy đá đưa cho bị cáo Kh kiểm tra rồi cầm trên tay phải của mình và cả hai tiếp tục di chuyển lên hướng Nam Giang. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo Kh và bị cáo Th điều khiển xe ghé vào quán nước thuộc tổ dân phố Hoa, thị trấn Thạnh Mỹ, Nam Giang thì gặp lực lượng Công an tuần tra, bị cáo Kh lo sợ vứt gói ma túy đá gần sát vị trí bị cáo Kh đứng. Qua kiểm tra Tổ công tác phát hiện một gói ni lông bên trong chứa các cục tinh thể màu trắng sát bên cạnh chỗ bị cáo Kh đang đứng. Các bị cáo Kh và Th khai nhận gói ni lông trong suốt bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng nêu trên là ma túy đá của bị cáo Kh và bị cáo Th được một người tên là Win cho. Tiến hành thử mẫu phát hiện chất ma túy đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng xác định là chất ma túy loại Methamphetamine và test thử nước tiểu phát hiện sử dụng chất ma túy đối với các bị cáo Kh và Th, kết quả các bị cáo Kh và Th dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Kh và Th về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tang vật có liên quan.

Tại kết luận giám định số: 75/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng chứa trong một túi ni lông không màu gửi giám định (mẫu ký hiệu A) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu ký hiệu A có khối lượng 3,981g (ba phẩy chín trăm tám mươi một gam).

Vật chứng thu giữ: 01 (một) túi ni lông trong suốt có viền miệng bao màu đỏ kích thước (7,5 x 4cm) bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng; 01 (một) bình nước hình trụ bằng nhựa cao 06 centimet, đường kính đáy 3,5 centimet được dán bằng băng keo màu đen xung quanh bình, có nắp đáy màu trắng, phía trên nắp được đục 02 (hai) lỗ hình tròn (01 lỗ cắm phễu thủy tinh còn gọi là nôi, còn 01 lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng cam); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy A02s màu trắng số IMEI1 355570751667869, số IMEI2 359532591667869, có gắn 01 thẻ sim số: 0767.092.092; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15s màu trắng số IMEI 868707051535251, số IMEI2 868707051535244, có gắn 01 thẻ sim số: 0798.012.102; 01 (một) áo khoác màu xanh lục; 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ mang BKS: 92E1 - 430.41. Số khung: 3210JY170674, số máy: B3X9E400972.

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKSNG ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng) truy tố các bị cáo Phạm Công Kh và Trần Đức Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị xử phạt các bị cáo

Bị cáo Phạm Công Kh từ 30 (ba mươi) tháng đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Bị cáo Trần Đức Th từ 24 (hai mươi tư) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử

tuyên tịch thu tiêu hủy một túi ni lông trong suốt có viên miệng bao màu đỏ kích thước (7,5x4cm) bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng được niêm phong. Một bình nước hình trụ bằng nhựa cao 06cm, đường kính đáy 3,5cm được dán bằng băng keo màu đen xung quanh bình có nắp đáy màu trắng, phía trên nắp được đục hai lỗ hình tròn (một lỗ cắm phễu thủy tinh còn gọi là nôi, còn một lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng cam) được niêm phong. Một áo khoát màu xanh rêu của bị cáo Trần Đức Th hiện đang niêm phong.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO A15S, gắn sim số 0798012102 của Trần Đức Th. Một điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A02S, gắn sim số 0767092092 của Phạm Công Kh

Tuyên trả lại một xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 92E1-430.41 số khung 3210JY170674, số máy B3X9E400972 cho ông Phạm Tấn Ch.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo Kh và Th khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Các bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Các bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tại phiên tòa các bị cáo Kh và Th không có tranh luận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Quảng Nam (nay là Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Nẵng), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam (Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.1] Tại phiên tòa, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. HĐXX căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Xét về hành vi phạm tội bị truy tố của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Kh và Th thừa nhận các bị cáo nghiện ma túy nên vào ngày 03/01/2025, bị cáo Kh rủ bị cáo Th đến khu vực cầu Bàu Lừ thuộc thôn Mỹ Tân, xã Đại Phong, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, các bị cáo Kh và Th gặp người đàn ông đeo khẩu trang tên Win không rõ nhân thân, lai lịch, dẫn đi mua ma túy. Sau khi tới gần cầu Ông Nữ thuộc thôn Phú An, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, đối tượng Win cho các bị cáo Kh và Th một gói ma túy đá có khối lượng 3,981 gam chứ không lấy tiền. Sau khi lấy được ma túy, các bị cáo Kh và Th chở nhau lên huyện Nam Giang để đi chơi. Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, các bị

cáo Kh và Th ghé vào quán nước thuộc tổ dân phố Hoa, thị trấn Thanh Mỹ, Nam Giang, tỉnh Quảng Nam thì bị Tổ công tác Công an huyện Nam Giang kiểm tra, bắt giữ người cùng tang vật. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh qua các biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 18 giờ 20 phút ngày 03/01/2025, biên bản thử mẫu phát hiện nhanh chất ma túy lập hồi 18 giờ 05 phút ngày 03/01/2025; Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với người nghi vấn sử dụng chất ma túy lập vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 03/01/2025 đối với bị cáo Th; Biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với người nghi vấn sử dụng chất ma túy lập vào hồi 19 giờ 45 phút ngày 03/01/2025 đối với bị cáo Kh và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập ngày 03/01/2025, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định lập hồi 10 giờ 10 phút ngày 07/01/2025. Tại bản kết luận giám định số 75/KL-KTHS ngày 10/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 3,981g (Ba phẩy chín trăm tám mươi một gam). Methamphetamine có tên khoa học là: dimethylphenethylamine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Do đó hành vi của các bị cáo Kh và Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

[3.1] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của các bị cáo Kh và Th là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân các bị cáo Kh và Th cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song với nhu cầu của bản thân mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật và cố tình vi phạm, các bị cáo Kh và Th mua ma túy chỉ để cho bản thân sử dụng với trọng lượng khi bị bắt quả tang là 3,981gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy khác. Trong vụ án bị cáo Kh là người khởi sự, rủ rê bị cáo Th, bị cáo Th tham gia với vai trò giúp sức tích cực. Hội đồng xét xử thấy trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn một thời gian nhất định, đồng thời cần có một mức hình phạt phù hợp nhằm tiếp tục răn đe, giáo dục, cải tạo tốt các bị cáo.

[3.2] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Kh và Th có nhân thân xấu, bị cáo Kh ngày 12/11/2018 bị Công an quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, ra Quyết định số 94/QĐ-XPVPHC-MT, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.250.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua xác minh bị cáo Kh chưa chấp hành hình phạt này, tuy nhiên trong hồ sơ không có biên bản thể hiện cơ

quan chức năng tổ chức thi hành đối với Quyết định này, vì vậy theo quy định tại Điều 74 Luật xử phạt vi phạm hành chính, đã hết thời hiệu thi hành Quyết định này. Đối với bị cáo Th ngày 13/10/2021, bị Công an xã Đại Quang, huyện Đại Lộc ra Quyết định số 28/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong Quyết định xử phạt.

Các bị cáo Kh và Th không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Kh và Th mới phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra các bị cáo Kh và Th đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo Kh có ông nội, bà nội, các cô, chú là người có công cách mạng và được tặng thưởng huân huy chương, bị cáo Th có thời gian tham gia quân đội. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi lượng hình đối với các bị cáo.

[4] Tại phiên tòa các bị cáo trình bày: Bị cáo Kh trình bày có cha là ông Phạm Văn U nguyên là phó Công an xã Đại M, Chủ tịch Hội nông dân xã Đại M được các cấp có thẩm quyền khen thưởng, ông nội Phạm U, bà nội Phan Thị U là người có công cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương, đây không phải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam các bị cáo để bảo đảm việc thi hành án; Các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2025 được xem xét khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

[6.1] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Kh và bị cáo Th vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 28/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSMT) có văn bản đề nghị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật. Ngày 28/5/2025 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 112/QĐ-XPHC đối với Phạm Công Kh và số 113/QĐ-XPHC đối với Trần Đức Th bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng.

[6.2] Đối với đối tượng tên Win (không rõ lai lịch) cho bị cáo Th và bị cáo Kh một gói ma túy đá có khối lượng 3,981gam. Thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, bị cáo Th có kết bạn facebook với đối tượng tên Win, bị cáo Th sử dụng tài khoản messenger “Đức Th” gọi đến tài khoản messenger của đối tượng tên Win mua ma túy đá nhưng bị cáo Th đã xóa thông tin cuộc gọi, huỷ kết bạn. Bị cáo Th không nhớ tài khoản messenger của đối tượng tên Win tên gì. Qua trích xuất dữ liệu trên điện thoại di động của bị cáo Th không phát hiện thông tin gì liên quan đến đối tượng tên Win. Việc mua bán ma túy không có ai chứng kiến. Bản thân bị cáo Th không có quen biết, không biết mặt đối tượng tên Win chỉ gặp một lần vào thời

điểm đi cùng bị cáo Kh mua ma túy vào ngày 03/01/2025, đối tượng tên Win đeo khẩu trang, không nói chuyện gì nên không rõ đối tượng Win thế nào, chỉ nghe người ta nói tên Win tên là Huỳnh Ngọc Quang ở Đại Phong, Đại Lộc, Quảng Nam. Tiến hành xác minh tại Công an xã Đại Phong xác định có người tên Huỳnh Ngọc Quang, tên gọi khác là Win, nhưng người này thường xuyên không có mặt tại nơi cư trú, tại thời điểm tiến hành xác minh cũng không có mặt ở địa phương, tiến hành thu thập bản ảnh cho bị cáo Th nhận dạng, bị cáo Th cũng không nhận dạng được. Ngoài ra, không có bất cứ tài liệu chứng cứ nào khác để xác định người này, vì vậy sẽ xử lý đối với đối tượng này sau khi có đầy đủ căn cứ.

[6.3] Đối với người phụ nữ tên Huệ theo lời đối tượng tên Win nói là đi gặp Huệ để mua ma túy ở khu vực cầu Ông Nỡ thuộc thôn Phú An, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Kết quả xác minh tại Công an xã Đại Thắng tại khu vực cầu Ông Nỡ thuộc thôn Phú An, xã Đại Thắng, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam không có người phụ nữ nào tên Huệ buôn bán ma túy. Qua trích xuất điện thoại của bị cáo Th không phát hiện thông tin gì liên quan đến người tên Huệ liên quan đến hoạt động phạm tội về ma túy. Bản thân bị cáo Th không có quen biết, không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ của Huệ, ngoài ra không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xử lý.

[6.4] Đối với đối tượng có tài khoản messenger “Huê Lê” theo bị cáo Kh trình bày thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu bị cáo Kh biết tài khoản messenger “Huê Lê” có bán ma túy nên kết bạn. Ngày 03/01/2025, bị cáo Kh gọi hỏi mua ma túy nhưng tài khoản messenger “Huê Lê” không nghe máy. Bản thân bị cáo Kh không biết người sử dụng tài khoản messenger “Huê Lê” tên gì, nhà ở đâu, bị cáo Kh chưa gặp lần nào. Qua trích xuất dữ liệu trong điện thoại của bị cáo Kh không có tin nhắn nào với tài khoản messenger “Huê Lê” liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy hay các hành vi vi phạm pháp luật khác, mặc khác tài khoản “Huê Lê” không nghe máy khi bị cáo Kh liên lạc để hỏi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét

[6.5] Đối với xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 92E1-430.41, số khung: 3210JY170674, số máy: B3X9E400972 (giấy chứng nhận đăng ký mang tên Phạm Tấn Ch). Ngày 30/12/2024, ông Phạm Văn U mượn xe Sirius biển kiểm soát 92E1-430.41 của ông Ch để sử dụng vào việc cá nhân. Ngày 03/01/2025, bị cáo Kh là con ruột của ông U mượn xe Sirius biển kiểm soát 92E1-430.41 để sử dụng, ông U không biết việc bị cáo Kh sử dụng xe trên để đi mua ma túy.

[7] Tại phiên toà Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam ((Nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11-Đà Nẵng) về Điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” HĐXX xét thấy, các bị cáo Kh và bị cáo Th có nghề nghiệp là lao động phổ

thông, thu nhập không ổn định, bản thân lại nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy một túi nilon trong suốt có viền miệng bao màu đỏ kích thước (7,5x4cm) bên trong có chứa các cục tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì niêm phong (loại bì giấy để gửi công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam) mặt trước có 04 (bốn) con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, có ghi “số 75/PC09”, “mẫu trả 2025”. Mặt sau có 05 (năm) con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam và 03 (ba) chữ ký giáp lai của Lê Cao Trí, Lê Hoàng Vũ, Phạm Văn Tích. Một bình nước hình trụ bằng nhựa cao 06cm, đường kính đáy 3,5cm được dán bằng băng keo màu đen xung quanh bình có nắp đậy màu trắng, phía trên nắp được đục hai lỗ hình tròn (một lỗ cắm phễu thủy tinh còn gọi là nôi, còn một lỗ cắm ống hút bằng nhựa màu trắng cam) được niêm phong trong một phong bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam). Mặt trước của bì niêm phong ghi số “02” và chữ “Nỗ thu của Trần Đức Th”. Mặt sau bì niêm phong có 03 (ba) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang và 05 (năm) chữ ký giáp lai lần lượt Vũ Thị Xuân, Trần Đức Th, Lê Văn Thắng, Lang Thái H, Lê Đức Nguyên. Một áo khoát màu xanh rêu của bị cáo Trần Đức Th hiện đang niêm phong trong một túi nilon được dán miệng bằng băng keo, được niêm phong có chữ ký của Lê Đức Nguyên, Vũ Thị Xuân, Trần Đức Th, Lang Thái H, Lê Văn Thắng và có 03 (ba) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang. Một sim số 0798012102 của Trần Đức Th.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO A15S, gắn sim số 0798012102 của Trần Đức Th. Điện thoại hiện đang niêm phong trong một bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an tỉnh Quảng Nam) có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thế Hoàng, Trần Đức Th, Nguyễn Văn Tịnh. Kí hiệu ĐTDD OPPO A15S của Trần Đức Th.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Công Kh một điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A02S, gắn sim số 0767092092. Điện thoại hiện đang niêm phong trong một bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an tỉnh Quảng Nam) có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thế Hoàng, Phạm Công Kh, Lưu Đình Ngoan. Kí hiệu ĐTDD SAM SUNG GALAXY A02S của Phạm Công Kh. Một xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 92E1-430.41 số khung 3210JY170674, số máy B3X9E400972 cho ông Phạm Tấn Ch.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11-Đà Nẵng) quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2025).

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Phạm Công Kh, Trần Đức Th.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Công Kh, Trần Đức Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Bị cáo Phạm Công Kh 03 (Ba) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 04/01/2025.

Xử phạt Trần Đức Th 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ 04/01/2025.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong (loại bì giấy để gửi công văn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam) mặt trước có 04 (bốn) con dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, có ghi “số 75/PC09”, “mẫu trả 2025”. Mặt sau có 05 (năm) con dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam và 03 (ba) chữ ký giáp lai của Lê Cao Trí, Lê Hoàng Vũ, Phạm Văn Tích. Một phong bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam). Mặt trước của bì niêm phong ghi số “02” và chữ “Nỗ thu của Trần Đức Th”. Mặt sau bì niêm phong có 03 (ba) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang và 05 (năm) chữ ký giáp lai lần lượt Vũ Thị Xuân, Trần Đức Th, Lê Văn Thắng, Lang Thái H, Lê Đức Nguyên. Một áo khoát màu xanh rêu của bị cáo Trần Đức Th hiện đang niêm phong trong một túi nilong được dán miệng bằng băng keo, được niêm phong có chữ ký của Lê Đức Nguyên, Vũ Thị Xuân, Trần Đức Th, Lang Thái H, Lê Văn Thắng và có 03 (ba) hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Giang.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu OPPO A15S của Trần Đức Th. Điện thoại hiện đang niêm phong trong một bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an tỉnh Quảng Nam) có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thế Hoàng, Trần Đức Th, Nguyễn Văn Tịnh. Kí hiệu ĐTDĐ OPPO A15S của Trần Đức Th.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Công Kh một điện thoại di động hiệu SAM SUNG GALAXY A02S. Điện thoại hiện đang niêm phong trong một bì niêm phong (loại bì giấy dùng để gửi công văn của Công an tỉnh Quảng Nam) có chữ ký niêm phong của Nguyễn Thế Hoàng, Phạm Công Kh, Lưu Đình Ngoan. Kí hiệu ĐTDĐ SAM SUNG GALAXY A02S của Phạm Công Kh. Một xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen mang biển kiểm soát 92E1-430.41 số khung 3210JY170674, số máy B3X9E400972 cho ông Phạm Tấn Ch.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Giang (Nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11-Đà Nẵng) quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/6/2025).

Về án phí Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Phạm Công Kh và Trần Đức Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Đà Nẵng
- Các cơ quan tiến hành tố tụng
- Những người tham gia tố tụng
- Phòng HSNV CA.TP Đà Nẵng
- Phòng HSNV Sở Tư Pháp TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ, án văn.
- Thi hành án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nam Trung